HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP GIỮA TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG

TRẦN THỊ DIỆU OANH*

Phân quyền, phân cấp giữa chính quyền trung ương và chính quyền địa phương là một nội dung cốt lõi của tổ chức quyền lực nhà nước trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Về bản chất, đây không chỉ là vấn đề kỹ thuật hành chính nhằm giao thêm việc cho địa phương mà là quá trình thiết kế lại thẩm quyền, trách nhiệm, nguồn lực và cơ chế kiểm soát để quyền lực nhà nước được thực thi đúng chủ thể, đúng giới hạn, đúng mục tiêu và phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp. Trong bối cảnh tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, vai trò của chính quyền cấp tỉnh và cấp xã trong thực thi nhiệm vụ trở nên trực tiếp hơn; đồng thời, làm tăng yêu cầu về việc phân định thẩm quyền rõ ràng, liên thông và có khả năng kiểm soát.

Từ khóa: *Hoàn thiện pháp luật; phân quyền; phân cấp; chính quyền địa phương hai cấp.*

Devolution and decentralization between central and local governments are central to how state power is organized in Viet Nam's socialist rule-of-law State. In essence, this is not merely an administrative technical matter of assigning additional tasks to local governments but a process of redesigning authority, responsibilities, resources, and control mechanisms to ensure that state power is exercised by the appropriate authorities, within prescribed limits, for its intended purposes, and in a manner that better serves citizens and businesses. In the context of the two-tier local government model, this issue becomes even more pronounced, as provincial- and commune-level governments assume more direct roles and the need for a clear, coordinated, and controllable allocation of authority increases.

Keywords: *Legal improvement; devolution; decentralization; two-tier local government.*

NGÀY NHẬN: 04/9/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 06/10/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 18/11/2026

Email: Oanhttd@apag.edu.vn

DOI: https://doi.org/10.59394/qlnn.372.2026.1697

1. Đặt vấn đề

Phân quyền, phân cấp là hai khái niệm khác nhau, dù nội hàm của chúng luôn có sự liên hệ và tương tác với nhau. Phân quyền có thể được hiểu là việc luật định thẩm quyền mang tính nền tảng cho một cấp chính quyền hoặc một chủ thể công quyền, qua đó, xác định chủ thể nào có quyền quyết định vấn đề gì, chịu trách nhiệm trước ai và trong phạm vi nào. Phân quyền thường gắn với *Hiến pháp*, luật, nghị quyết của Quốc hội và có tính ổn định cao hơn. Phân cấp là việc cơ quan nhà nước cấp trên chuyển giao cho cơ

* *PGS.TS, Học viện Hành chính và Quản trị công*

quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân cấp dưới hoặc thuộc quyền quản lý thực hiện thường xuyên, liên tục một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể, gắn với điều kiện bảo đảm, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát và trách nhiệm về kết quả thực hiện.

Trong bài viết của Đặng Xuân Hoan (2022) đã nhấn mạnh về phân quyền, phân cấp giữa trung ương và địa phương, từ đó, đánh giá thực trạng và những bất cập của hệ thống pháp luật về phân quyền, phân cấp; Tạ Thị Thanh Tâm (2024) cũng đánh giá thực trạng quy định pháp luật về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước, yêu cầu phân quyền, phân cấp với kiểm soát quyền lực. Đặc biệt, trong bối cảnh chính quyền địa phương hai cấp, Nguyễn Văn Đại & cộng sự (2026) đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị địa phương.

Vì vậy, cách tiếp cận chung là phải chuyển từ tư duy "giao việc" sang tư duy "thiết kế thẩm quyền, trách nhiệm, nguồn lực và kiểm soát quyền lực". Theo đó, phân quyền, phân cấp là phương thức tổ chức quyền lực hợp lý hơn, vừa bảo đảm quản lý thống nhất của Trung ương, vừa phát huy tính chủ động, sáng tạo và tinh thần tự chịu trách nhiệm của địa phương.

2. Thực trạng pháp luật về phân quyền, phân cấp giữa trung ương và địa phương

Thực tiễn vận hành mô hình mới cho thấy, hệ thống pháp luật về phân quyền, phân cấp đã có bước chuyển rất lớn về quy mô, tốc độ và cách tiếp cận.

Thứ nhất, pháp luật đã tạo hành lang pháp lý kịp thời cho việc chuyển đổi mô hình tổ chức. Báo cáo của Đảng ủy Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 1 năm vận hành mô hình chính quyền ba cấp (tháng 7/2026), trên cơ sở rà soát 5.076 văn bản quy phạm pháp luật, Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành 116 luật, nghị quyết và ban hành theo thẩm quyền 467 nghị định, tạo hành lang pháp lý cho mô hình tổ chức mới (Đảng ủy Chính phủ, 2026). Đây là khối lượng công việc lập pháp, lập quy rất lớn, phản ánh nỗ lực xử lý đồng thời hai yêu cầu: không để gián đoạn hoạt động quản lý nhà nước khi tổ chức lại bộ máy; tạo cơ sở pháp lý cho việc chuyển giao, phân định lại thẩm quyền giữa Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã.

Thứ hai, pháp luật đã bước đầu phân định lại khối lượng lớn nhiệm vụ, quyền hạn của cấp huyện trước đây và nhiệm vụ do Trung ương phân cấp cho địa phương. Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ đã phân cấp cho địa phương 1.461 nhiệm vụ, trong đó 1.382 nhiệm vụ cho cấp tỉnh và 79 nhiệm vụ cho cấp xã; qua hai đợt rà soát, đánh giá, các nhiệm vụ được phân cấp cơ bản bảo đảm tính khả thi và phù hợp với năng lực thực thi của địa phương. Riêng việc kết thúc hoạt động cấp huyện được triển khai theo hướng không để khoảng trống quản lý nhà nước: trong tổng số 1.164 nhiệm vụ của cấp huyện trước đây, 859 nhiệm vụ, chiếm 73,8%, được chuyển cho cấp xã; 188 nhiệm vụ, chiếm 16,2%, chuyển cho cấp tỉnh; 117 nhiệm vụ, chiếm 10%, được điều chỉnh hoặc bãi bỏ; qua đó cấp xã trực tiếp đảm nhận ít nhất 938 nhiệm vụ (Đảng ủy Chính phủ, 2026).

Về mặt pháp lý, điểm tích cực là việc phân định không chỉ dựa trên nguồn gốc nhiệm vụ trước đây thuộc cấp nào, mà đã bước đầu tính đến tính chất nhiệm vụ: nhiệm vụ có tính dân sinh, sát cơ sở, phát sinh thường xuyên được chuyển nhiều về cấp xã; nhiệm vụ có tính chuyên môn sâu, liên xã, liên vùng, đòi hỏi điều phối, nguồn lực lớn hoặc quản lý ngành, lĩnh vực được chuyển về cấp tỉnh.

Thứ ba, pháp luật đã xác lập rõ hơn nguyên tắc "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm". Theo báo cáo của Đảng ủy Chính phủ, các bộ chuyển mạnh từ việc trực tiếp giải quyết công việc cụ thể sang tập trung thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở tầm vĩ mô,

như: xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, cơ chế, chính sách; kiểm tra, giám sát và phân cấp, phân quyền cho địa phương. Điều này phù hợp với định hướng của *Luật Tổ chức Chính phủ* năm 2025 và *Luật Tổ chức chính quyền địa phương* năm 2025, trong đó thẩm quyền phải đi đôi với tự chủ trong việc quyết định, tổ chức thi hành và tự chịu trách nhiệm trong phạm vi được giao.

Thứ tư, pháp luật về phân quyền, phân cấp đã gắn ngày càng rõ rệt với cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số. Chính phủ đã ban hành 11 nghị quyết và 21 thông tư chuyên đề, cắt giảm, đơn giản hóa 3.486 thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh, kéo giảm thời gian thực hiện 53%, tiết kiệm cho xã hội hơn 23 nghìn tỷ đồng mỗi năm. Tính đến ngày 15/6/2026, cả nước có 5.136 thủ tục hành chính, trong đó các bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện 1.595 thủ tục, cấp tỉnh thực hiện 2.518 thủ tục, cấp xã thực hiện 839 thủ tục và cơ quan khác thực hiện 184 thủ tục; toàn quốc tiếp nhận trên 42,5 triệu hồ sơ, tỷ lệ nộp trực tuyến đạt 91,74%, tỷ lệ giải quyết đúng hạn duy trì trên 95%, mức độ hài lòng chung của người dân đạt 83,08% (Đảng ủy Chính phủ, 2026).

Những kết quả trên cho thấy, pháp luật về phân quyền, phân cấp không thể tách rời pháp luật về thủ tục hành chính, dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, chữ ký số và tái sử dụng dữ liệu. Khi thẩm quyền được chuyển xuống gần dân hơn, nếu quy trình vẫn rườm rà, dữ liệu không liên thông, hồ sơ phải nộp lại nhiều lần thì người dân chưa cảm nhận được giá trị của việc phân quyền.

Thứ năm, pháp luật đã bước đầu ghi nhận vai trò của dữ liệu và chuyển đổi số như là điều kiện để vận hành mô hình mới. Đến tháng 6/2026, mạng viễn thông băng rộng di động phủ sóng tới 99,56% số thôn, bản; vùng phủ sóng 5G đạt khoảng 91,9% dân số; mạng truyền số liệu chuyên dùng kết nối đến 100% cơ quan Đảng, Nhà nước cấp cơ sở; Cổng Dịch vụ công quốc gia đã cung cấp trực tuyến 3.745 thủ tục hành chính, cho phép truy cập và thực hiện dịch vụ công bằng tài khoản định danh điện tử VNeID (Đảng ủy Chính phủ, 2026). Từ góc độ pháp luật về phân cấp, phân quyền, đây là điều kiện kỹ thuật nhưng cũng là điều kiện pháp lý - quản trị, bởi nếu không có dữ liệu liên thông thì rất khó kiểm soát kết quả thực hiện thẩm quyền đã được giao.

Thứ sáu, nhiều địa phương đã vận dụng mô hình mới để hình thành cách làm quản trị dựa trên dữ liệu. Báo cáo của thành phố Hà Nội tại Hội nghị sơ kết, triển khai không gian làm việc số HanoiWork, nền tảng tương tác số iHanoi, hệ thống theo dõi nhiệm vụ, cơ sở dữ liệu dùng chung và các nền tảng phục vụ điều hành thông minh; đã số hóa trên 24 triệu trang tài liệu tại cấp xã, hoàn thiện hơn 9,3 triệu hồ sơ sức khỏe điện tử, số hóa trên 3,2 triệu thửa đất, cập nhật dữ liệu hơn 543 nghìn tài sản công và triển khai đánh giá cán bộ theo OKR/KPI dựa trên dữ liệu, kết quả thực hiện nhiệm vụ (Đảng ủy Chính phủ, 2026). Đây là minh chứng cho thấy, phân quyền, phân cấp muốn đi vào thực chất cần được nâng đỡ bởi năng lực dữ liệu của địa phương.

Thứ bảy, cơ chế rà soát, hiệu chỉnh phân cấp đã bước đầu hình thành. Trong báo cáo của Bộ Nội vụ, tổng cộng 2.541 nhiệm vụ, thẩm quyền đã được phân cấp, phân quyền hoặc phân định lại, trong đó có 949 nhiệm vụ Trung ương phân cấp cho địa phương, gồm 870 nhiệm vụ cho cấp tỉnh và 79 nhiệm vụ cho cấp xã; 1.164 nhiệm vụ của cấp huyện được phân định lại, gồm 859 chuyển cho cấp xã, 188 chuyển cho cấp tỉnh, 117 bãi bỏ hoặc chuyển chủ thể; cơ chế tự đánh giá, hiệu chỉnh cũng đã xuất hiện khi 10 nhiệm vụ chưa phù hợp được chuyển trở lại Trung ương (Bộ Nội vụ, 2026). Điều này rất quan trọng, bởi phân quyền, phân cấp trong bối cảnh thay đổi mô hình tổ chức không thể "đóng khung" ngay từ đầu mà cần có cơ chế

theo dõi, đánh giá và điều chỉnh thường xuyên dựa trên năng lực thực thi và phản hồi từ thực tiễn.

Thứ tám, có 28 nghị định của Chính phủ về phân quyền, phân cấp của chính quyền địa phương hai cấp theo ngành, lĩnh vực. Điều này cho thấy, khi vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, yêu cầu cấp bách là không để đứt gãy thẩm quyền, không để thủ tục hành chính bị đình trệ, không để người dân và doanh nghiệp rơi vào tình trạng không biết cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết.

Thứ chín, pháp luật hiện hành đã tạo cơ sở bảo đảm sự tham gia của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc kiểm soát quyền lực ở địa phương. *Luật Tổ chức chính quyền địa phương* năm 2025 yêu cầu chính quyền địa phương phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chịu sự kiểm tra, giám sát của Nhân dân; thực hiện cơ chế phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương; đồng thời, quy định chính quyền địa phương có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân. Đây là điểm tựa để chuyển kiểm soát quyền lực từ "xin ý kiến cấp trên" sang kiểm soát bằng pháp luật, dữ liệu, giám sát dân cử, giám sát xã hội và trách nhiệm giải trình.

Tuy nhiên, kết quả hiện nay mới chỉ là bước đầu của quá trình chuyển đổi. Pháp luật đã tạo hành lang vận hành nhưng chưa hoàn toàn xây dựng được khung pháp lý ổn định, đồng bộ cho giai đoạn phát triển tiếp theo. Vấn đề cốt lõi trong thời gian tới không chỉ là tiếp tục "đẩy mạnh phân quyền, phân cấp" mà còn phải làm cho phân cấp, phân quyền trở thành cơ chế pháp lý có thể đo lường, kiểm soát và khuyến khích phát triển.

Trong mô hình ba cấp, cấp xã là nơi chịu nhiều áp lực nhất, nếu không được pháp luật thiết kế rõ ràng có thể phát sinh những rủi ro trái chiều: hoặc cấp xã quá tải, hoặc cấp tỉnh và Trung ương tái tập trung hóa. Do đó, quan điểm hoàn thiện pháp luật phải là phân quyền ổn định bằng luật đối với những vấn đề có tính nền tảng; phân cấp linh hoạt bằng văn bản quản lý đối với những nhiệm vụ cần điều chỉnh theo năng lực và điều kiện thực tiễn; ủy quyền có thời hạn để xử lý công việc cụ thể; tất cả phải gắn với nguồn lực, dữ liệu, kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình. Đồng thời, pháp luật phải khuyến khích địa phương nâng cao năng lực để được trao quyền nhiều hơn, thay vì chỉ coi phân quyền là nghĩa vụ tiếp nhận thêm công việc. Cơ chế này sẽ tạo động lực cải cách từ bên trong địa phương.

3. Một số giải pháp

Một là, tiếp tục luật hóa và đồng bộ hóa các quy định về phân quyền, phân cấp trong pháp luật chuyên ngành. Khi 28 nghị định hết hiệu lực (tháng 3/2027), cần sửa đổi các luật, pháp lệnh, nghị quyết và văn bản dưới luật liên quan trực tiếp đến vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nhất là các lĩnh vực đất đai, xây dựng, quy hoạch, đầu tư, ngân sách, tài sản công, hộ tịch, tư pháp, an sinh xã hội, môi trường, tổ chức cán bộ, dịch vụ công và chuyển đổi số. Việc sửa đổi không nên chỉ thay tên cấp huyện bằng cấp tỉnh hoặc cấp xã mà phải phân tích lại tính chất của từng nhiệm vụ, phạm vi tác động, mức độ rủi ro, điều kiện thực hiện và cơ chế kiểm soát. Những thẩm quyền ổn định, có tính tự chủ địa phương nên được quy định trong luật; những nhiệm vụ kỹ thuật, thường xuyên biến động có thể được Chính phủ, bộ, ngành và địa phương giao và quy định chi tiết trong phạm vi được luật cho phép.

Hai là, cần xây dựng bộ tiêu chí pháp lý để xác định thẩm quyền của Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã. Bộ tiêu chí này có thể gồm: phạm vi tác động của nhiệm vụ; mức độ liên quan đến quyền con người, quyền công dân; mức độ rủi ro tài chính, pháp lý, môi trường,

an ninh; yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật; quy mô nguồn lực; tần suất phát sinh; mức độ gần dân; khả năng số hóa và kiểm soát bằng dữ liệu; khả năng giải trình trước Hội đồng nhân dân và Nhân dân địa phương. Theo tiêu chí đó, việc gần dân, phát sinh thường xuyên, có thể chuẩn hóa quy trình, rủi ro thấp đến trung bình thì giao cho cấp xã; việc có tính chiến lược, chuyên môn sâu, liên xã, liên vùng trong tỉnh thì giao cấp tỉnh; việc liên tỉnh, liên vùng, gắn với chính sách quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia, nguồn lực lớn hoặc rủi ro cao thì thuộc Trung ương.

Ba là, cần thể chế hóa cơ chế phân quyền, phân cấp theo năng lực của địa phương. Pháp luật không nên chỉ thiết kế một mặt bằng thẩm quyền cứng cho mọi địa phương mà cần có cơ chế phân tầng: nhóm địa phương có năng lực cao được trao quyền rộng hơn, tự chủ hơn; nhóm năng lực trung bình được giao quyền có điều kiện, có hướng dẫn và hậu kiểm; nhóm còn hạn chế được hỗ trợ, đào tạo, tăng cường cán bộ hoặc áp dụng mô hình phối hợp với sở, ngành cấp tỉnh. Bộ tiêu chí đánh giá năng lực có thể bao gồm: năng lực pháp lý, chất lượng nhân sự, năng lực tài chính, hạ tầng số, dữ liệu, kiểm soát nội bộ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, mức độ hài lòng của người dân và số lượng sai sót, khiếu nại, tố cáo được xử lý. Việc đạt tiêu chí cao hơn phải gắn với quyền được nhận thêm thẩm quyền, tạo động lực để địa phương nỗ lực phát triển.

Bốn là, cần gắn phân quyền, phân cấp với việc bảo đảm nguồn lực theo nguyên tắc "thẩm quyền đến đâu, nguồn lực đến đó". Mỗi nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp phải có phụ lục điều kiện thực hiện: nhân lực tối thiểu, vị trí việc làm, kinh phí, dữ liệu, phần mềm, cơ sở vật chất, quy trình nghiệp vụ, đào tạo, bồi dưỡng và cơ chế hỗ trợ pháp lý. Cơ quan phân cấp phải chịu trách nhiệm nếu không bảo đảm các điều kiện cần thiết, dẫn đến nhiệm vụ không thể thực hiện hiệu quả. Đồng thời, khi được phân cấp, có quyền kiến nghị điều chỉnh nội dung phân cấp nếu điều kiện thực hiện không còn phù hợp.

Năm là, cần đổi mới pháp luật về tài chính - ngân sách để hỗ trợ phân quyền một cách thực chất. Cần nghiên cứu cơ chế phân bổ ngân sách không chỉ dựa vào dân số, diện tích và định mức bình quân mà bổ sung tiêu chí khối lượng nhiệm vụ được phân quyền, mức độ đô thị hóa, số lượng hồ sơ thủ tục hành chính, số lượng doanh nghiệp, đặc thù địa bàn, rủi ro thiên tai, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, nhu cầu chuyển đổi số và năng lực tự cân đối ngân sách. Đồng thời, cần sửa đổi quy định về quản lý, sử dụng tài sản công sau sắp xếp theo hướng rút ngắn quy trình xử lý trụ sở dôi dư, cho phép chuyển đổi công năng phục vụ dịch vụ công, giáo dục, y tế, văn hóa, đổi mới sáng tạo, dữ liệu, lưu trữ hoặc cho thuê, liên doanh, liên kết phù hợp pháp luật, tránh lãng phí nguồn lực.

Sáu là, cần hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa tỉnh - xã và liên xã bằng pháp luật. Cấp tỉnh phải có trách nhiệm tổ chức các đầu mối hỗ trợ chuyên môn theo lĩnh vực cho cấp xã; có cơ chế trả lời vướng mắc trong thời hạn cụ thể; có hệ thống giao ban định kỳ và giao ban trực tuyến; có kênh hỗ trợ pháp lý nhanh; có quy trình xử lý nhiệm vụ liên xã. Pháp luật cần quy định rõ vấn đề nào cấp xã tự quyết, vấn đề nào phải phối hợp với sở, ngành cấp tỉnh, vấn đề nào cấp tỉnh chủ trì điều phối, vấn đề nào cần cơ chế liên xã. Trong những địa bàn đô thị, công nghiệp, vùng động lực hoặc có mật độ dân cư cao, có thể thiết kế các trung tâm hỗ trợ kỹ thuật, pháp lý, dữ liệu theo cụm xã, phường để tránh tái lập cấp trung gian nhưng vẫn bảo đảm năng lực chuyên môn.

Bảy là, cần lấy chuyển đổi số và dữ liệu dùng chung làm điều kiện bắt buộc trong phân quyền an toàn. Pháp luật cần quy định trách nhiệm xây dựng, kết nối, cập nhật và chia sẻ dữ liệu giữa Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã; chuẩn hóa dữ liệu đất đai, dân cư, hộ tịch,

doanh nghiệp, an sinh, tài sản công, cán bộ, ngân sách, thủ tục hành chính; xác định giá trị pháp lý của dữ liệu điện tử, chữ ký số, hồ sơ điện tử, kết quả giải quyết thủ tục trên môi trường số; đồng thời, quy định trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng và lưu trữ số.

Tám là, đổi mới cơ chế kiểm soát quyền lực trong việc phân quyền, phân cấp. Pháp luật cần chuyển mạnh sang kiểm soát bằng tiêu chuẩn, quy chuẩn, công khai dữ liệu, hậu kiểm, thanh tra theo rủi ro, kiểm toán, giám sát của Hội đồng nhân dân, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí, người dân và doanh nghiệp. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh cần giám sát việc phân cấp cho cấp xã, bảo đảm thẩm quyền đi kèm nguồn lực; Hội đồng nhân dân cấp xã cần giám sát trực tiếp việc thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở, nhất là về ngân sách, đất đai, đầu tư công, tài sản công, an sinh xã hội và dịch vụ công. Cơ chế chất vấn, giải trình, lấy phiếu tín nhiệm, tiếp xúc cử tri và công khai kết quả giải quyết kiến nghị cần được số hóa và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

Chín là, hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm giải trình và bảo vệ cán bộ trong quá trình thực thi nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp. Đồng thời, quy định rõ trách nhiệm cá nhân khi lợi dụng phân quyền để làm sai, trục lợi, né tránh, đùn đẩy hoặc gây phiền hà cho người dân. Bảo vệ người dám nghĩ, dám làm phải đi đôi với kiểm soát quyền lực, công khai dữ liệu và chế tài nghiêm minh đối với hành vi vi phạm.

Mười là, thiết lập cơ chế đánh giá định kỳ tác động của việc phân quyền, phân cấp. Hằng năm, Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương cần báo cáo còn hiệu quả thực hiện: thời gian giải quyết công việc, chi phí tuân thủ của người dân, tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, mức độ hài lòng, số lượng sai sót, khiếu nại, tố cáo, thanh tra, kiểm tra, mức độ sử dụng dữ liệu, mức độ tự chủ tài chính, năng lực cán bộ và tác động phát triển địa phương.

4. Kết luận

Hoàn thiện pháp luật về phân quyền, phân cấp giữa chính quyền trung ương và chính quyền địa phương trong bối cảnh chính quyền địa phương hai cấp là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với công cuộc đổi mới quản trị quốc gia ở Việt Nam hiện nay. Phân quyền, phân cấp không chỉ nhằm làm cho bộ máy gọn hơn mà quan trọng hơn là làm cho quyền lực nhà nước được tổ chức hợp lý hơn, trách nhiệm rõ ràng hơn, nguồn lực được sử dụng hiệu quả hơn, chính quyền gần dân hơn và khả năng phục vụ phát triển tốt hơn❐

Tài liệu tham khảo:

Bộ Nội vụ (2026). *Thực trạng tổ chức, vận hành và giải pháp hoàn thiện hệ thống hành chính nhà nước trong mô hình chính quyền ba cấp.* Kỷ yếu Hội nghị sơ kết 1 năm.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập I, II).* Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng ủy Chính phủ (2026). *Đánh giá kết quả 01 năm vận hành mô hình chính quyền ba cấp; tiếp tục đổi mới phương thức quản trị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của nền hành chính nhà nước.*

Đặng Xuân Hoan (04/01/2022). Hoàn thiện quy định pháp luật về phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương. *Tạp chí Quản lý nhà nước.* https://www.quanlynhanuoc.vn/2022/01/04/hoan-thien-quy-dinh-phap-luat-ve-phan-cap-phan-quyen-giua-trung-uong-va-dia-phuong/?

Quốc hội (2013, 2025). *Hiến pháp* năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Quốc hội (2025). *Luật Tổ chức Chính phủ* năm 2025.

Quốc hội (2025). *Luật Tổ chức chính quyền địa phương* năm 2025.

Tạ Thị Thanh Tâm (18/7/2024). Hoàn thiện pháp luật về phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương. *Tạp chí Quản lý nhà nước.* https://www.quanlynhanuoc.vn/2024/07/18/hoan-thien-phap-luat-ve-phan-cap-phan-quyen-gan-voi-kiem-soat-quyen-luc-nham-bao-dam-hieu-luc-hieu-qua-cua-bo-may-hanh-chinh-nha-nuoc-o-dia-phuong/?